

Việt nam dân chủ cộng hòa Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước Viện Tiêu chuẩn	GIẤY VẢI XUẤT KHẨU Phương pháp thử	TCVN 1678 - 75 <hr/> Nhóm L
--	--	--

Tiêu chuẩn này áp dụng cho giấy vải đế cao su xuất khẩu và không áp dụng cho giấy vải đế cao su dùng cho môi trường đặc biệt như: axit, kiềm, dầu, nhiệt, điện và những trường hợp đặc biệt khác.

1. LẤY MẪU

1.1. Chất lượng giấy được xác định theo từng lô hàng trên cơ sở kết quả kiểm tra mẫu trung bình lấy ở lô hàng đó.

1.2. Lô hàng là số lượng giấy vải đồng nhất thuộc cùng một loại, cùng sản xuất một đợt, ở cùng một nhà máy, có cùng một ký nhãn hiệu, có cùng một giấy chứng nhận chất lượng và giao nhận cùng một lúc, nhưng không được quá 15000 đôi.

1.3. Lấy mẫu ở 4% số hòm đựng, nhưng số hòm lấy mẫu không được ít hơn số cỡ giày có trong lô hàng đó.

1.4. Tại mỗi hòm được chỉ định lấy mẫu, tiến hành lấy mẫu ở ba lớp: trên, dưới và giữa. Mỗi lớp lấy không ít hơn ba đôi.

1.5. Xếp giấy lấy được theo từng cỡ số, nhận định sơ bộ về tỷ lệ giấy tốt và xấu, lập biên bản trong trường hợp cần đổi tỷ lệ giấy xấu.

1.6. Mỗi cỡ số lấy hai đôi giày bất kỳ để xác định các chỉ tiêu chất lượng. Một đôi dùng để phân tích ngay, đôi còn lại gói vào giấy, cho vào hộp để lúc cần đem ra phân tích trọng tài. Trên mỗi mẫu đều có nhãn ghi:

tên gọi và cỡ số của giày;

nơi sản xuất;
ngày tháng lấy mẫu;
người lấy mẫu.

2. PHƯƠNG PHÁP THỬ

Phương pháp xác định các chỉ tiêu cơ lý

2.1. xác định chiều dày đế

Dùng thước đo chia độ đến 0,1 mm để đo độ dày của đế cao su.

2.2. Xác định lực kéo đứt

2.2.1. Chuẩn bị mẫu

Mẫu thử, kính thước mẫu và mặt cắt của lưỡi dao cắt phải theo đúng quy định trong TCVN 1593 - 74 (kiểu A).

Cắt mẫu theo chiều dọc của giày.

Mài nhẵn hết vân hoa mặt giày và lấy mẫu có độ dày trong khoảng 1,7 - 2,3 mm.

Xác định lại kích thước của phần làm việc.

2.2.2. Tiến hành thử

Xác định lực kéo đứt và độ giãn dài theo TCVN 1592 - 74 và TCVN 1593 - 74.

2.3. Xác định lượng mài mòn

2.3.1. Chuẩn bị mẫu

Cắt mẫu cao su ở đế giày có chiều dài từ 150 - 200 mm; chiều rộng mẫu 25mm.

Mài nhẵn hết vân hoa mặt giày và lấy mẫu có độ dày trong khoảng 2,5 - 3 mm.

Dán mẫu quanh một bánh xe cao su có đường kính 62 mm, rộng 10 mm và để 8 - 12 h trước khi đưa lên máy mài mòn.

2.3.2. Tiến hành thử

Xác định lượng mài mòn theo TCVN 1592 - 74 và TCVN 1594 - 74.

2.4. Xác định sức dính

2.4.1. Chuẩn bị mẫu

Đối với giày cao cổ, cắt mẫu theo chiều dọc của giày.

Đối với giày thấp cổ, cắt mẫu ở phần mũi giày.

Mẫu có chiều dài 150 — 200 mm, chiều rộng 5 mm hoặc 10 mm.

Mẫu phải tách hai đầu mỗi ghép từ 30 đến 50 mm để kẹp vào máy.

2.4.2. Tiến hành thử

Xác định sức dính theo TCVN 1592—74 và TCVN 1596—74

Phương pháp xác định các chỉ tiêu ngoại quan

2.5. Xác định đường nhựa sơn và đường lăn hoa

Nhận xét về sự đồng đều của đường nhựa sơn và đường lăn hoa.

2.6. Xác định tạp chất trên viền ngoài, viền mũi, pho mũi và đế của một đôi giày

Nhận xét về tạp chất lẫn trong phần cao su như: cát, sạn, bọt khí và đồng thời xác định đường kính, vị trí của tạp chất đó.

2.7. Xác định màu sắc mặt vải trên một đôi giày

Đặt hai chiếc giày cần thử ngang hàng với nhau, nhận xét sự chênh lệch về màu sắc.

2.8. Xác định mặt vải trên một đôi giày về vết bẩn, tính lỗi sợi, bạt sợi và vết rách

Nhìn kỹ và nhận xét mặt vải về những khuyết tật như: vết bẩn, tính lỗi sợi, bạt sợi và lỗi rách.

Trường hợp giày có vết bẩn phải xác định tổng diện tích bị bẩn.

Trường hợp giày bị lỗi sợi, bạt sợi, phải xác định tổng diện tích bị lỗi sợi, bạt sợi.

Trường hợp giày bị rách, phải xác định chiều dài vết rách.

2.9. Xác định vải lót bên trong của một đôi giày

Nhận xét những khuyết tật của vải lót như: bị ố, bị bong, bị nhăn và xác định tổng diện tích của chúng.

2.10. Xác định đường may trên một đôi giày

Nhận xét những khuyết tật trên đường may như : đường may bị đứt, chỉ nhảy mũi đã được khâu lại chưa.

2.11. Xác định lưỡi gà và khuy buộc giày trên một đôi giày

Nhận xét tỷ lệ giữa lưỡi gà và phần khuy phía trong, khoảng cách giữa các khuy buộc giày.

2.12. Khi kết quả thu được không đạt mức đã nêu dù chỉ một chỉ tiêu, cũng phải tiến hành thử lại với lượng mẫu gấp đôi lấy ở lô hàng đó. Kết quả xác định lần thứ hai là kết quả cuối cùng.
